

BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG TÁC ĐỘNG VÀ CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP
CẤP BÁCH THẢO GỖ KHÓ KHĂN CHO SẢN XUẤT KINH DOANH,
GIẢI NGÂN ĐẦU TƯ CÔNG, BẢO ĐẢM AN SINH XÃ HỘI ỨNG PHÓ
VỚI DỊCH BỆNH COVID-19 CỦA NGÀNH NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Công điện số 01/CĐ-BKHĐT ngày 03/4/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về biện pháp bảo đảm sức khỏe nhân dân, an sinh xã hội và nhiệm vụ, giải pháp thảo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, giữ gìn an ninh; Công văn số 1411/UBND-NN ngày 01/4/2020 của UBND tỉnh về việc tăng cường các giải pháp ứng phó dịch bệnh Covid-19 ảnh hưởng đến sản xuất, tiêu thụ nông sản; Công văn số 502/SKH-TH ngày 06/4/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về báo cáo tình hình và kiến nghị những giải pháp ứng phó với dịch Covid-19; Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo như sau:

Dịch bệnh Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, ngày càng bùng phát và lây nhiễm với tốc độ cao trên phạm vi toàn cầu. Dịch bệnh đã tác động nhiều mặt đến đời sống nhân dân và tình hình kinh tế của đất nước. Ở Quảng Trị, dịch bệnh Covid-19 đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình sản xuất và tiêu thụ các mặt hàng nông sản, nhất là các mặt hàng xuất khẩu chủ lực của tỉnh như: tinh bột sắn, chuối, chanh leo, sản phẩm thủy sản,... Bên cạnh đó, do thiếu hụt lượng mưa từ cuối mùa mưa năm 2019, nên hiện nay tình hình xâm nhập mặn xuất hiện sớm hơn mọi năm, dự báo nắng nóng và gió Tây Nam xuất hiện sớm và kéo dài, nền nhiệt độ cao hơn trung bình nhiều năm. Với xu thế thời tiết như hiện nay, thời gian tới có khả năng xảy ra hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn ở diện rộng trên địa bàn toàn tỉnh, ảnh hưởng rất lớn đến sản xuất và đời sống của người dân.

I. Kết quả sản xuất vụ Đông Xuân 2019-2020 tính đến ngày 6/4/2020.

1. Lĩnh vực trồng trọt:

- *Cây lúa*: Toàn tỉnh đã gieo cấy ước đạt 26.142 ha, đạt 102% KH vụ Đông Xuân 2019-2020. Trong đó, diện tích lúa chất lượng cao 21.000 ha, đạt 80,7% diện tích gieo trồng (*tăng 0,38% so với vụ Đông Xuân 2018-2019*). Diện tích sản xuất lúa cánh đồng lớn đạt 5.500 ha, trong đó có 500 ha liên kết với các Doanh nghiệp để bao tiêu sản phẩm; Diện tích sản xuất lúa hữu cơ có liên kết trên địa bàn đạt gần 150 ha. Đến nay, toàn bộ diện tích lúa đã trở xong, dự kiến thu hoạch tập trung từ ngày 15-25/4/2020, năng suất ước đạt trên 58 tạ/ha, tương đương cùng kỳ năm 2019.

- *Cây lạc, ngô, sắn và rau đậu các loại*: Diện tích gieo 3.232,4/3.500 ha, đạt 92% KH vụ Đông Xuân. Ngô: DT gieo trồng 3.146,7 tăng 7,82% so với cùng kỳ năm trước. Sắn: DT 9.286 ha/10.000ha (đạt 92,8% kế hoạch). Rau các loại: DT 3.905,7 ha,. Nhìn chung tất cả các loại cây trồng sinh trưởng và phát triển tốt.

- *Các loại cây công nghiệp dài ngày*: Cà phê 4.878,2 ha, giảm 27,1 ha so với

cùng kỳ. Hồ tiêu 2.435,6 ha giảm 69,5ha so với cùng kỳ năm trước. Cao su 19.273,7ha giảm 285,5 ha so với cùng kỳ.

2. Lĩnh vực Chăn nuôi:

Tình hình dịch bệnh trên vật nuôi và dịch Covid-19 làm cho công tác tái đàn gặp nhiều khó khăn, việc mua bán vận, giết mổ chuyển vật nuôi giảm mạnh; tổng đàn vật nuôi giảm mạnh: Đàn trâu: 22.400 con, giảm 4,4% so với cùng kỳ năm 2019; Đàn bò: 56.500 con, giảm 1,73% so với cùng kỳ năm 2019; Đàn lợn thịt: 112.000 con, giảm 40,6% so với cùng kỳ năm 2019; Tổng đàn gia cầm: 3.249.000 con, tăng 3,2% so với cùng kỳ năm 2019; Tổng sản lượng thịt hơi xuất chuồng quý I năm 2020 đạt 7.780 tấn (giảm 33,5% so với cùng kỳ, đạt 19,2% KH năm).

Dịch bệnh Lở mồm long móng xảy ra trên địa bàn 02 huyện Cam Lộ và Gio Linh với tổng số gia súc mắc bệnh 37 con (6 trâu, 31 bò). Dịch tả lợn Châu Phi xảy ra tại 04 huyện Vĩnh Linh, Gio Linh, Triệu Phong và Hải Lăng (với tổng số 381 con, trọng lượng tiêu hủy 21.303 kg). Tính đến ngày 06/4/2020 trên địa bàn toàn tỉnh còn 18 xã của 04 huyện (Vĩnh Linh, Gio Linh, Triệu Phong, Cam Lộ) còn gia súc mắc bệnh chưa qua 30 ngày.

3. Lĩnh vực Thủy sản:

- Tổng sản lượng thủy sản 03 tháng đầu năm 2020 đạt 8.659,6 tấn, tăng 18,37% so với cùng kỳ năm 2019. Trong đó: Khai thác 7.101 tấn, nuôi trồng 1.558,6 tấn.

- Tổng số tàu thuyền toàn tỉnh: 2.298 chiếc, sản lượng thủy sản khai thác 3 tháng đầu năm 2020 đạt 7.101 tấn (trong đó khai thác biển đạt 6.681 tấn và khai thác nội đồng đạt 420 tấn), tăng 22,6% so với cùng kỳ năm trước và đạt 27% kế hoạch.

- Diện tích nuôi trồng thủy sản: đến nay ước đạt 1.899 ha, bằng 100,1% so với cùng kỳ năm trước. Sản lượng nuôi trồng thủy sản trong quý, ước đạt 1.558,6 tấn (Trong đó: cá 1.146,6 tấn, tôm 412 tấn tăng 2,2% so với cùng kỳ 2019).

- Số lượng giống thả: đến nay ước đạt 170,5 triệu con, bằng 106% so với cùng kỳ 2019 và bằng 16% so với kế hoạch.

- Ngành đã tích cực chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương và ngư dân thực hiện nghiêm túc các quy định về chống khai thác IUU trên địa bàn tỉnh như: Tăng cường công tác ghi nhật ký khai thác thủy sản; phối hợp lắp đặt thiết bị giám sát hành trình (Đến nay, đã lắp đặt được 78 thiết bị giám sát hành trình cho tàu cá, trong đó loại trên 24 m là 18 tàu); chấn chỉnh công tác xác nhận, chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác.

4. Lĩnh vực Lâm nghiệp:

- Công tác quản lý rừng: Đã tiếp nhận 08 dự án chuyển đổi đất, rừng sang mục đích khác, với tổng diện tích chuyển đổi là 132,763 ha, trong đó: đất có rừng trồng 60,128 ha (rừng phòng hộ: 30,827 ha; rừng sản xuất: 20,500 ha; Ngoài 3 loại rừng: 8,801 ha); đất trồng quy hoạch lâm nghiệp 72,635ha. Có 07 Dự án Ngành đã tham mưu trình UBND tỉnh đề xuất HĐND tỉnh chấp thuận chủ trương chuyển đổi trước khi phê duyệt phương án trồng rừng thay thế.

Đã tổ chức kiểm tra cơ động, phát hiện và lập biên bản 33 vụ vi phạm, xử lý vi phạm hành chính 30 vụ; Phạt tiền 178,25 triệu đồng; lâm sản tịch thu 68,194 m³ gỗ quy tròn các loại. So với cùng kỳ năm 2019, số vụ vi phạm giảm 02 vụ, lâm sản tịch thu tăng 14,33 m³ gỗ quy tròn các loại.

- Công tác PCCCR: Hướng dẫn UBND các huyện xây dựng 19 Phương án đấu tranh ngăn chặn vi phạm, PCCCR; bổ sung phương án huy động lực lượng phương tiện tham gia chữa cháy rừng trên địa bàn huyện để triển khai trong mùa khô năm 2020.

- *Công tác theo dõi diễn biến rừng*: Đất có rừng 252.966,6 ha (Rừng tự nhiên: 140.839,3 ha, Rừng trồng: 112.127,3 ha). Độ che phủ rừng 50,1%. Trong quý I, đã cập nhật diễn biến rừng và đất lâm nghiệp 1.508,91 ha, Trong đó: Khai thác 579,91 ha, trồng lại rừng 929,0 ha. Sản lượng khai thác gỗ và cây phân tán đạt 241.450 m³. Ước giá trị khai thác đạt 110 tỷ đồng.

5. Thủy lợi, nước sinh hoạt và công tác phòng chống thiên tai.

Bước vào vụ sản xuất năm 2019-2020, tình hình thời tiết trên địa bàn tỉnh diễn biến phức tạp, lượng mưa phân bố không đồng đều giữa các vùng và thấp hơn trung bình nhiều năm, dẫn đến lượng nước ở các hồ chứa không đạt dung tích thiết kế (*đạt khoảng 80% so với dung tích thiết kế*). Để nâng cao năng lực của các công trình thủy lợi, hệ thống kênh mương đảm bảo thông thoáng, truyền tải nước kịp thời, hiệu quả, Ngành đã chỉ đạo các địa phương, đơn vị tổ chức ra quân làm thủy lợi, vệ sinh đồng ruộng để phục vụ sản xuất năm 2020 và xây dựng phương án sản xuất ứng phó khô hạn. Chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan; đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị địa phương công tác tổ chức thực hiện Chỉ thị 03/CT-UBND ngày 23/3/2020 về triển khai các giải pháp cấp bách phòng chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn trên địa bàn tỉnh.

Đã xây dựng phương án cấp nước sinh hoạt nông thôn và kế hoạch duy tu, bảo dưỡng, nâng cấp, sửa chữa các công trình cấp nước năm 2020. Tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt Quyết định số 864/QĐ-UBND ngày 31/3/2020 công bố số liệu Bộ chỉ số Theo dõi - đánh giá Nước sạch nông thôn tỉnh Quảng Trị năm 2019 (*Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước hợp vệ sinh: 94,67%; tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước sạch đáp ứng QCVN: 57,14%*)

6. Lĩnh vực quản lý CLNLS và thủy sản trên địa bàn tỉnh.

Kiểm tra đánh giá phân loại điều kiện đảm bảo ATTP theo TT 38/2018/TT-BNNPTNT 01 cơ sở chế biến nông sản. Kết quả: Xếp loại B: 01 cơ sở; Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm cho 02 cơ sở (cấp lại 1 cơ sở). Tổng số cơ sở được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm đã cấp đến nay 315/370 cơ sở.

7. Công tác xây dựng cơ bản, giải ngân vốn đầu tư công:

Thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công, Nghị quyết số 35/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của HĐND tỉnh về Kế hoạch phân bổ vốn đầu tư XDCB sử dụng nguồn ngân sách do tỉnh quản lý năm 2020; Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ đầu tư xây dựng cơ bản, Ngành Nông nghiệp thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn chủ đầu tư thực hiện nhiệm vụ đầu tư công cũng như vấn đề xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản. Tập trung chỉ đạo các Ban QLDA đôn đốc các nhà thầu, xây lắp huy động nhân lực, thiết bị, tranh thủ thời gian thuận lợi để thi công, đảm bảo yêu cầu tiến độ thi công và phân đầu giải ngân 100% kế hoạch vốn được giao đảm bảo đúng quy định.

II. Thực trạng ảnh hưởng tác động của dịch bệnh Covid-19 đối với hoạt động sản xuất nông lâm nghiệp và thủy sản:

Trung Quốc là thị trường lớn nhất để tiêu thụ các sản phẩm nông, lâm nghiệp thủy sản chủ lực của tỉnh. Hiện nay, dịch bệnh Covid-19 diễn biến nghiêm trọng, phức tạp, chưa dự báo được thời điểm kết thúc do đó việc xuất khẩu nông sản sang Trung Quốc gặp nhiều khó khăn nhất là các mặt hàng: Tinh bột sắn, chuối, chanh leo, tôm nuôi, gỗ nguyên liệu... Bên cạnh đó tình hình hạn hán, xâm nhập mặn; dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi (dịch tả lợn châu Phi, lở mồm long móng trâu bò, bệnh khảm lá sắn, sâu keo mùa thu) đang diễn ra càng tạo thêm nhiều thách thức cho khu vực kinh

tế nông lâm ngư nghiệp tinh nhà.

1. Đối với các mặt hàng Nông nghiệp:

- Hơn 25.000 tấn tinh bột sắn của Nhà máy tinh bột sắn Hướng Hóa không bán được, tồn kho. Mặt hàng chuối quả không nhập được sang thị trường Trung Quốc, các Doanh nghiệp và tư thương phải tìm thị trường ở Thái Lan, Lào để tiêu thụ, tuy nhiên giá chuối giảm từ 3.000-4.000đồng/kg so với trước khi có dịch đã làm ảnh hưởng rất lớn đến đời sống của người dân và sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp. Chanh leo không thể xuất khẩu sang châu Âu vì vậy giá cả chanh leo loại A giảm xuống còn một nửa, chỉ còn 12.000/kg loại A, A1 (*trước đây 25.000 – 30.000 đồng/kg*);

- Bệnh Dịch tả lợn Châu Phi với tỷ lệ gây chết cao, đến nay vẫn chưa có vắc xin phòng bệnh và không có thuốc điều trị, tổng đàn lợn thịt hiện còn khoảng 50% so với cùng kỳ năm ngoái, tổng đàn lợn nái gần như đã bị tiêu hủy hết do dịch bệnh, trong khi có 4/6 cơ sở nuôi lợn đực giống khai thác tinh phục vụ thụ tinh nhân tạo cũng bị thiệt hại, ngừng sản xuất. Do đó, việc tái đàn lợn trong sản xuất chăn nuôi đang gặp khó khăn do giá cả lợn giống tăng cao và khan hiếm. Công tác đầu tư sản xuất chăn nuôi đang ngưng trệ, công tác QLNN chỉ đạo sản xuất gặp nhiều khó khăn.

- Ảnh hưởng của dịch bệnh Covid - 19 nên nhu cầu thực phẩm thịt gia súc giảm sâu (các bếp ăn tập thể, nhà hàng, khách sạn đóng cửa,...); giá thịt lợn dao động quanh 80.000đ/kg cao hơn nhiều so với các năm trước, sức mua của người tiêu dùng giảm, sản lượng tiêu thụ thịt trên địa bàn tỉnh giảm mạnh (sản lượng giết mổ thịt lợn giảm hơn 40% so với cùng kỳ năm 2019).

2. Đối với các mặt hàng Lâm sản:

- Công tác trồng rừng, trồng cây phân tán và chăm sóc rừng hiện vẫn diễn ra bình thường, chưa chịu ảnh hưởng của dịch bệnh Covid -19.

- Mặt hàng gỗ xuất khẩu qua cửa khẩu Lao Bảo đã dừng lại từ đầu tháng 3 do nhà máy chế biến gỗ ở phía Lào đóng cửa. Sản lượng xuất khẩu 3 tháng đầu năm 2020 (241.450 m³) tương đương 3 tháng đầu năm 2019 (241.456 m³). Dự báo sản lượng khai thác và xuất khẩu các tháng tiếp theo sẽ giảm so với cùng kỳ năm 2019.

3. Đối với các mặt hàng Thủy sản:

- Tổng sản lượng thủy sản 03 tháng đầu năm 2020 đạt 8.488,5 tấn, trong đó khai thác 7.287,5 tấn, nuôi thủy sản 1.201 tấn. Tuy nhiên, do ảnh hưởng dịch bệnh Covid - 19, việc tiêu thụ các sản phẩm từ chế biến thủy sản gặp nhiều khó khăn không xuất khẩu ra nước ngoài được, đặc biệt là thị trường Trung Quốc.

- Giá cả các mặt hàng có nhiều biến động lớn như: cá cơm, ruốc giá bán từ 14.000đ - 17.000đ/kg thấp hơn so với cùng kỳ từ 5.000đ - 7.000đ. Đặc biệt giá tôm thẻ chân trắng giảm mạnh so với cùng kỳ năm 2019 (*giảm 50 - 70 triệu/tấn*); ảnh hưởng nặng nề đến quá trình sản xuất của người nuôi tôm.

4. Đối với lĩnh vực chế biến, thương mại nông, lâm thủy sản:

Hiện tại, trên địa bàn tỉnh Quảng Trị có 439 cơ sở sản xuất, chế biến sản phẩm nông, lâm, thủy sản và 04 cơ sở chế biến sản phẩm xuất khẩu chủ yếu về sản phẩm thủy sản, trước tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 sản xuất chế biến sản phẩm nông, lâm, thủy sản sẽ bị ảnh hưởng và biến động mạnh. Không có đầu ra cho sản phẩm đã gia công chế biến do các hợp đồng không thực hiện làm ảnh hưởng đến nguồn thu của doanh nghiệp; người lao động phải nghỉ việc nên không có thu nhập ảnh hưởng đến cuộc sống. Nguyên liệu đầu vào từ nhập ngoại do dịch chưa chấm dứt để lâu ngày sẽ biến chất, hư hỏng, thiệt hại cho các nhà máy và doanh nghiệp.

5. Đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh của loại hình kinh tế tập thể, hộ

kinh doanh dịch vụ nông nghiệp

- Các HTX sản xuất và kinh doanh dịch vụ tổng hợp: Trên địa bàn tỉnh, hầu hết các hợp tác xã nông nghiệp chỉ mới sản xuất và tiêu thụ sản phẩm ở thị trường nội địa nên hiện tại, ảnh hưởng của dịch bệnh đến hoạt động của các HTX chưa nhiều, vẫn đảm bảo sản lượng tiêu thụ sản phẩm.

- Đối với các hợp tác xã chuyên ngành: Một số hợp tác xã sản xuất và kinh doanh lúa gạo (HTX Nông sản sạch canh tác tự nhiên Triệu Phong), rau quả (HTX Đông Thanh), tinh dầu (HTX Trường Sơn và một số cơ sở sản xuất kinh doanh dược liệu) và một số mặt hàng như miến (cơ sở Miến Loan Hảo), mì sợi (Hải Lăng)... sản lượng tiêu thụ và doanh thu có tăng khoảng 30-40%.

- Các hợp tác xã chăn nuôi (lợn, gà) có ảnh hưởng lớn đến sản lượng tiêu thụ do người dân có tâm lý e ngại về dịch bệnh, do các Trường học nghỉ học và các nhà hàng, khách sạn ngừng hoạt động, khách lưu trú và khách du lịch giảm sút đã làm cho các Hợp tác xã chăn nuôi giảm doanh thu, ước giảm khoảng 10-15% (có 05 Hợp tác xã).

- Các HTX sản xuất và kinh doanh cà phê, hồ tiêu doanh thu giảm sút, khoảng 30-40% do thị trường không xuất khẩu được (có 04 Hợp tác xã). Một số doanh nghiệp và cơ sở sản xuất kinh doanh các sản phẩm đặc sản của địa phương do lượng khách du lịch giảm nên doanh thu giảm mạnh, điển hình như: Công ty CP nông sản hữu cơ Quảng Trị doanh thu giảm 60%, Công ty TNHH Đại Lộc (sản xuất và kinh doanh cà phê) doanh thu giảm gần 70%...

- Hoạt động kinh doanh dịch vụ cung ứng vật tư nông nghiệp, giống cây trồng gặp nhiều khó khăn. Một số vật tư giống, phân bón (*như Obi-Ong biển cho mô hình lúa hữu cơ,...*) cung ứng cho sản xuất vụ Hè Thu 2020 có khả năng không cung ứng kịp cho sản xuất nên tình hình dịch tiếp tục kéo dài như: Ngoài ra, trong giai đoạn thu hoạch việc huy động lực lượng, phương tiện đồng loạt ra đồng thu hoạch trong thời gian ngắn cũng sẽ khó khăn cho công tác chống dịch.

III. Một số nhiệm vụ, giải pháp để tháo gỡ khó khăn, ứng phó với dịch bệnh Covid-19.

Thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 22/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về triển khai các giải pháp cấp bách phòng chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn; Công văn số 725/BNN-CBTTNS ngày 01/02/2020 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc thực hiện các giải pháp ứng phó với tình hình dịch bệnh nCoV; Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 23/3/2020 của UBND tỉnh về triển khai các giải pháp cấp bách phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn trên địa bàn tỉnh. Để tập trung thực hiện “*nhiệm vụ kép*”, vừa phòng chống dịch bệnh Covid-19 có hiệu quả, vừa bảo đảm thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020; Sở Nông nghiệp và PTNT đề xuất một số giải pháp như sau:

1. Các giải pháp đẩy mạnh tổ chức sản xuất:

- *Công tác thông tin tuyên truyền*: tăng cường thời lượng, số lượng phát trên Trang Nông nghiệp, Bản tin nông nghiệp của Tỉnh để tuyên truyền tình hình và các giải pháp tổ chức sản xuất ứng phó với hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn và dịch bệnh Covid-19 đang diễn ra; Thông tin kết quả thử nghiệm, khảo nghiệm các mô hình mới để kịp thời áp dụng vào sản xuất; tuyên truyền và chỉ đạo nhân rộng các mô hình về cây trồng, con nuôi có hiệu quả trên địa bàn trong thời gian qua nhằm kịp thời cung cấp các sản phẩm cho thị trường. Tăng cường thời lượng tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về đảm bảo An toàn vệ sinh thực phẩm trong quá trình sản xuất, bảo quản, chế biến nông lâm thủy sản. Đẩy mạnh việc phát triển các sản phẩm OCOP,

các chương trình hỗ trợ HTX nông nghiệp và các doanh nghiệp thúc đẩy sản xuất gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm nông sản.

- *Đối với ứng phó với hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn:* Các cơ quan chuyên môn lĩnh vực thủy lợi khẩn trương phối hợp với chính quyền các địa phương kiểm kê, đánh giá thực trạng, dự báo nguồn nước tại các hồ chứa, hệ thống thủy lợi trên địa bàn, rà soát các diện tích thiếu nước không thể sản xuất lúa hoặc sản xuất hiệu quả thấp để tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung Phương án sản xuất nông nghiệp năm 2020 trong vụ Hè Thu ứng phó với hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn kịp thời vụ. Rà soát hiện trạng cấp nước sạch nông thôn, đưa ra giải pháp khắc phục, sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng các công trình cấp nước tập trung nông thôn để nâng cao chất lượng nước và công suất khai thác đáp ứng nhu cầu sử dụng nước của người dân trong mùa nắng hạn. Đối với những vùng không có đủ nguồn nước sinh hoạt, ngành Nông nghiệp khẩn trương xây dựng các phương án bảo đảm cấp nước cho người dân tại các khu vực khó có khả năng tiếp cận từ nguồn nước sạch tập trung.

- *Đối với sản xuất nông nghiệp:*

Các cơ quan chuyên môn của Ngành Nông nghiệp khẩn trương phối hợp với UBND các huyện, thành phố, thị xã phân công cán bộ bám sát cơ sở, chỉ đạo sản xuất, phòng trừ dịch bệnh gây hại trên cây trồng, vật nuôi vụ Đông Xuân 2019-2020 và tổ chức phương án sản xuất vụ Hè Thu năm 2020 để hạn chế ảnh hưởng đến năng suất, sản lượng do dịch bệnh gây ra góp phần đảm bảo sản lượng lương thực trước mắt tập trung chuẩn bị cho công tác thu hoạch nhanh, gọn vụ Đông Xuân và chuẩn bị giống, vật tư, điều kiện cần thiết để chuyển đổi cơ cấu cây trồng và triển khai các giải pháp tổ chức sản xuất ứng phó với khô hạn vụ Hè Thu 2019.

Cơ quan chuyên môn Chăn nuôi và Thú y tiếp tục chỉ đạo tăng cường chống dịch bệnh dịch tả lợn Châu Phi, dịch bệnh LMLM trên gia súc, dịch bệnh thủy sản. Chủ động cử cán bộ, phối hợp với các địa phương để rà soát tình hình dịch bệnh và công bố hết dịch theo đúng quy định. Chỉ đạo các cơ sở sản xuất, cung ứng lợn giống có chất lượng và an toàn dịch bệnh để tái đàn khi điều kiện cho phép theo chỉ đạo tại Công văn số 1282/UBND-NN ngày 26/3/2020 của UBND tỉnh; Công văn số 1965/BNN-TY ngày 18/3/2020 của Bộ Nông nghiệp và PTNT và về hướng dẫn tái đàn, tăng đàn lợn đảm bảo an toàn sinh học. Chỉ đạo các đơn vị làm công tác giống lợn trên địa bàn tăng cường công tác sản xuất giống, các chương trình, dự án tập trung hỗ trợ khôi phục lại đàn lợn nái của địa phương. Chủ động nắm bắt tình hình dịch bệnh trên đối tượng nuôi thủy sản chính vụ 2020 để có hướng xử lý kịp thời nhằm giảm thiểu rủi ro do dịch bệnh gây ra.

- *Đối với sản xuất lâm nghiệp:*

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện quản lý nhà nước về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng của chính quyền các cấp, các ngành chức năng liên quan và các chủ rừng trên địa bàn. Tiếp tục tăng cường công tác phòng, chống cháy rừng, kịp thời phát hiện lửa rừng nhằm hạn chế thấp nhất thiệt hại do cháy rừng gây ra.

Tăng cường tuyên truyền cho các cơ sở chế biến, thương mại lâm sản trên địa bàn các quy định về gỗ hợp pháp theo Hiệp định đối tác tự nguyện về thực thi Luật Lâm nghiệp, quản trị rừng và thương mại lâm sản (VPA/PLEGT) trong sản xuất và xuất khẩu gỗ. Chủ động nắm bắt kịp thời tình hình sản xuất, chế biến, thương mại lâm sản trong nước và trên thế giới, để giải quyết, tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất, tăng trưởng xuất khẩu lâm sản đạt kế hoạch đề ra.

- *Đối với sản xuất Thủy sản:* Ngành tăng cường phối hợp với các đơn vị, địa

phương theo dõi, nắm chắc tình hình diễn biến thời tiết và thông tin nguồn lợi thủy sản để chỉ đạo kịp thời sản xuất nuôi trồng và khai thác thủy sản; tiếp tục thực hiện tốt chính sách hỗ trợ ngư dân khai thác vùng biển xa, chú trọng công tác bảo vệ nguồn lợi thủy sản; hướng dẫn ngư dân đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, tổ chức khai thác theo tổ, đội để tăng thời gian bám biển, tiết kiệm chi phí di chuyển, nâng cao hiệu quả khai thác; tăng cường công tác tuyên truyền Luật thủy sản năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật, đặc biệt là các quy định liên quan đến chống khai thác IUU. Hướng dẫn chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan khẩn trương tập trung triển khai lắp đặt thiết bị giám sát hành trình tàu cá theo lộ trình quy định của Chính phủ. Tập trung phát triển nuôi các loại thủy sản có lợi thế, hiệu quả; tăng cường đầu tư thâm canh, áp dụng công nghệ mới, quy trình thực hành nuôi tốt (GAP) để nâng cao năng suất, chất lượng các loài nuôi chủ lực như tôm thẻ chân trắng, tôm sú, nuôi xen ghép các vùng thấp triều hạn chế dịch bệnh.

- *Đối với lĩnh vực chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản* chủ động phối hợp với ngành Công Thương và các đơn vị liên quan thường xuyên theo dõi sát hoạt động sản xuất, lưu thông nông sản, vật tư nông nghiệp,...ở địa phương, kịp thời thông báo tình hình đến doanh nghiệp và người sản xuất để chủ động trong điều chỉnh kế hoạch sản xuất, tiêu thụ. Thường xuyên, liên tục thực hiện công tác lấy mẫu nông sản, thủy sản để kiểm tra, giám sát dư lượng các chất độc hại. Tập trung hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến nông lâm thủy sản thủ tục đăng ký để được cấp giấy xác nhận sản phẩm an toàn thực phẩm.

Thành lập các đoàn công tác liên ngành tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất, lưu thông nông sản, vật tư nông nghiệp; kiên quyết xử lý các hành vi trục lợi ép giá, găm hàng, gian lận thương mại, gây tâm lý hoang mang cho người sản xuất và người tiêu dùng.

- *Đối với công tác giải ngân vốn Đầu tư công:* đề nghị UBND tỉnh xem xét, báo cáo trình HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án sử dụng từ nguồn vốn 10.000 tỷ đồng điều chỉnh giảm nguồn vốn dự kiến bố trí cho các dự án quan trọng Quốc gia theo Nghị quyết số 84/2019/QH14 của Quốc hội và Nghị quyết số 797/NQ-UBTVQH14 ngày 24/10/2019 của UBTW Quốc hội; dự án sử dụng nguồn vốn dự phòng ngân sách Trung ương năm 2019 hỗ trợ thực hiện dự án cấp bách để có cơ sở kịp thời triển khai các bước tiếp theo và giải ngân đúng tiến độ.

2. Các giải pháp tìm kiếm thị trường tiêu thụ nông sản

2.1. Nhóm giải pháp trước mắt

- Ngành Công Thương, Cục Quản lý thị trường chỉ đạo, thường xuyên theo dõi sát tình hình sản xuất và lưu thông nông sản trên địa bàn, kịp thời thông báo tình hình nhập khẩu nông sản từ Trung Quốc đến các doanh nghiệp và người sản xuất để chủ động trong điều chỉnh kế hoạch sản xuất và nhu cầu của thị trường; ngành Công Thương chủ trì phối hợp với ngành Nông nghiệp và các ngành có liên quan thống kê (số lượng, nguồn gốc xuất xứ, chất lượng sản phẩm, giá bán niêm yết,...) cùng liên kết với các siêu thị: Big C, coop mark, vinamark....(theo hình thức đôi bên cùng có lợi) để cung ứng và tiêu thụ nông sản trong thị trường nội địa. Khuyến khích doanh nghiệp đẩy mạnh thu mua nông sản, nhất là rau củ quả, thủy sản, có thời gian bảo quản ngắn ngày đã và đang trong giai đoạn thu hoạch để cung ứng thị trường trong nước, đặc biệt vào các dịp lễ, hội tại địa phương; Tăng cường kiểm tra giám sát, kiên quyết xử lý các hành vi trục lợi ép giá, gian lận thương mại, gây tâm lý hoang mang cho người sản xuất và người tiêu dùng.

+ Thiết lập Website riêng để bán hàng online hoặc giao hàng tự động cho người

dân thông qua các cửa hàng bán lẻ, siêu thị bán lẻ trên địa bàn... *(đảm bảo nguồn gốc xuất xứ, chất lượng sản phẩm và có niêm yết giá)*.

- Ngành Thông tin truyền thông quan tâm chỉ đạo, phối hợp với các cơ quan liên quan đưa tin chính xác và thường xuyên cập nhật thông tin, kiến nghị những khó khăn, vướng mắc trong sản xuất và tiêu thụ nông sản do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh Covid-19.

- Ngành Nông nghiệp phối hợp với Doanh nghiệp, HTX tập trung, liên kết chặt chẽ với các vùng nguyên liệu để đẩy mạnh chế biến, giảm bớt xuất khẩu sản phẩm tươi, thô. Đây cũng là cơ hội tạo áp lực bức bách đẩy mạnh tái cơ cấu sâu hơn trên cơ sở phát triển chuỗi liên kết.

2.2. Nhóm giải pháp dài hạn

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông cho người dân, doanh nghiệp yên tâm sản xuất *(biến bất lợi thành cơ hội sau khi dịch cơ bản được khống chế, các nước sẽ mở cửa thị trường giao thương hàng hóa)*.

- Chính phủ kịp thời có các gói tín dụng hỗ trợ cho người dân và doanh nghiệp như: giãn nợ, gia hạn thời gian nộp thuế, hạ lãi suất tiền vay... cứu trợ cho doanh nghiệp tiếp tục được tiếp cận dòng vốn của ngân hàng khi hàng hóa bị tồn kho không bán được nhưng vẫn tiếp tục sản xuất.

- Có chính sách kịp thời đủ mạnh khuyến khích các doanh nghiệp, cơ sở thu mua chế biến hàng nông sản để chế biến sâu như (cà phê, cao su, hồ tiêu, lúa gạo, rau củ quả, thủy hải sản,...) theo hình thức đôi bên cùng có lợi giữa người sản xuất và người thu mua, chế biến. Có chính sách quyết liệt trong việc bảo vệ người sản xuất theo quy chuẩn, sản xuất theo hướng hữu cơ, an toàn sinh học.

- Người sản xuất phải tuân thủ tuyệt đối về quy hoạch, chiến lược sản phẩm nông sản của vùng, địa phương và cùng hợp tác với doanh nghiệp để tổ chức sản xuất và cùng chia sẻ lợi ích trong tiêu thụ sản phẩm *(Không chạy theo lợi ích trước mắt, khi giá cao thì ồ ạt bán ra bên ngoài phá vỡ hợp đồng liên kết với doanh nghiệp; khi giá thấp thì kêu gọi giải cứu)*.

Trên đây là báo cáo đánh giá thực trạng ảnh hưởng tác động và các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, giải ngân đầu tư công đảm bảo an sinh xã hội, ứng phó với dịch bệnh Covid-19 của Ngành Nông nghiệp và PTNT, đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp báo cáo UBND Tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND Tỉnh (B/c);
- GD Sở, các PGĐ Sở;
- Các cơ quan, đơn vị, Phòng ban thuộc Sở;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

Hồ Xuân Hòa